TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Ngọc

2. Ông Dương Quốc Trung.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 567/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thanh T, sinh năm 1991

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đa K, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: X Chung cư Dragon Hill 2, 15A2 Đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà bà Hoàng Thanh T và ông Nguyễn Văn Đa K (Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 19/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ).

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Nguyễn Lan Vy, sinh ngày 19/4/2018.

Hai bên thỏa thuận giao trẻ Lan Vy cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.
- Về án phí: Án phí ly hôn do bà T và ông K mỗi người phải nộp là 150.000 đồng, bà T tự nguyện nộp thay ông K, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0034678 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bà T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền